

Số: 204/KH-TTYT

Kiên Hải, ngày 29 tháng 9 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng Dịch vụ -KHHGĐ những tháng cuối năm 2025

Căn cứ kế hoạch số 157/QĐ-YBND ngày 25/10/2022 của trung tâm Y tế huyện về triển khai thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 huyện Kiên Hải đã được Ủy ban Nhân dân huyện Phê duyệt số: 47/D-UBND, ngày 27/10/2022;

Căn cứ Kế hoạch số 82/KH-TTYT, ngày 25/03/2025 của Trung tâm Y tế huyện về việc thực hiện kế hoạch công tác dân số năm 2025;

Thực hiện kế hoạch số 48/KH-SYT, ngày 25/3/2025 của Chi cục Dân số tỉnh về việc Triển khai thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-TTYT, ngày 27/03/2025 của Trung tâm Y tế huyện về việc thực hiện Triển khai thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2025;

Thực hiện kế hoạch số 80/KH-CCDS, ngày 25/9/2025 của Chi cục Dân số tỉnh về việc thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình những tháng cuối năm 2025;

Trung tâm Y tế Kiên Hải xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình với những nội dung như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Bảo đảm đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, góp phần thực hiện thành công Kế hoạch Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện với các mô hình nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng khả năng cung cấp dịch vụ KHHGĐ: hỗ trợ sinh sản; can thiệp, dự phòng vô sinh, điều trị sớm một số nguyên nhân dẫn đến các bệnh lây truyền qua đường tình dục tại cộng đồng.

- Số người mới và duy trì sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại trong năm 2025 là 1.160 người (Thực hiện các chỉ tiêu đã giao trước khi sáp nhập).

Trong đó:

- + Đặt vòng mới: 238.000 người.
- + Cấy tránh thai: 100 người.
- + Thuốc tiêm tránh thai: 02 người.

- + Thuốc viên tránh thai: 356 người.
- + Bao cao su tránh thai: 420 người.

## II. ĐỊA BÀN VÀ ĐỐI TƯỢNG

### 1. Địa bàn triển khai

Chương trình được triển khai tại 04/04 Trạm Y tế trên toàn địa bàn quản lý.

### 2. Đối tượng

- Đối tượng thụ hưởng: Nam, nữ thanh niên trong độ tuổi sinh đẻ có nhu cầu sử dụng các biện pháp tránh thai, ưu tiên cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; người dân sống tại tổ, áp khó khăn, nơi có người dân tộc thiểu số, hải đảo;

- Đối tượng tác động: Người dân, các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ Y tế - Dân số trên địa bàn quản lý; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện chương trình.

## III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

- Tiếp tục triển khai các loại hình cung cấp dịch vụ CSSKSS/KHHGD lồng ghép chiến dịch, khám lưu động tại cộng đồng; chú trọng gói khám phụ khoa, nâng cao chất lượng dân số, mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ KHHGD: hỗ trợ sinh sản; can thiệp giảm phá thai, tư vấn CSSKSS/KHHGD cho vị thành niên, thanh niên;

- Nâng cao chất lượng dịch vụ Kế hoạch hóa gia đình: Tăng cường năng lực của mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại các cơ sở y tế theo phân tuyến kỹ thuật, tiếp tục tham gia đào tạo cán bộ cung cấp dịch vụ, nhất là tuyến cơ sở về kế hoạch hóa gia đình, kỹ thuật, tư vấn... Đảm bảo người dân được tiếp cận dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thuận tiện, an toàn, chất lượng; lồng ghép các dịch vụ tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn với các hoạt động cung cấp thông tin và dịch vụ cho vị thành niên, thanh niên, hạn chế việc mang thai ngoài ý muốn tuổi VTN-TN; tránh phá thai không an toàn;

- Tăng cường và nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD, đảm bảo xã hội hóa các phương tiện tránh thai, phát triển hệ thống thông tin quản lý các PTTT (LMIS), tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện KHHGD tại địa phương.

## IV. KINH PHÍ

Kinh phí cân đối thực hiện từ nguồn kinh phí hoạt động chỉ cho công tác Dân số của địa phương năm 2025 và nguồn kinh phí Chi cục Dân số tỉnh cấp hỗ trợ (nếu có).

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Dân số - TTGDSK:

- Phối hợp với các khoa/phòng có liên quan; các trạm Y tế trực thuộc Trung tâm Y tế hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch của Chương trình trên phạm vi quản lý;

- Phối hợp khoa CSSKSS rà soát, kiểm tra, giám sát thực tế tình hình cung cấp dịch vụ-KHHGD tại cơ sở theo Quyết định 134/QĐ-BYT BYT nhằm để xuất tham mưu trang thiết bị, dụng cụ y tế, mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ KHHGD và Quyết định 160/QĐ-CDS về tình hình cung cấp dịch vụ KHHGD

tuyên cơ sở, phiếu giám sát cộng tác viên về tuyên truyền, tư vấn và cung cấp biện pháp tránh thai để xuất tham mưu cấp có thẩm quyền để củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; đào tạo cho người cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình (viên chức sản, dân số và cộng tác viên), thực hiện tuyên truyền các biện pháp tránh thai; kỹ năng tư vấn, theo dõi, quản lý đối tượng và cung cấp các biện pháp tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng;

- In ấn băng rol tuyên truyền các nội dung có liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình;

- Theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo BGĐ Trung tâm Y tế; báo cáo cấp trên theo quy định; hàng năm lồng ghép tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch.

### **2. Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản:**

- Hỗ trợ, chỉ đạo về chuyên môn kỹ thuật cho tuyến y tế cơ sở trong lĩnh vực Sản khoa, nhằm nâng cao chất lượng dân số - KHHGĐ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

- Tổ chức các loại hình cung cấp dịch vụ KHHGĐ lồng ghép chiến dịch, khám lưu động tại cộng đồng, chú trọng gói khám phụ khoa, dự phòng vô sinh; đối tượng khó tiếp cận;

- Mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ KHHGĐ: hỗ trợ sinh sản; can thiệp, điều trị sớm một số nguyên nhân giảm tình trạng nạo phá thai;

- Xây dựng và triển khai các hoạt động của chương trình, tăng cường tư vấn về dịch vụ KHHGĐ cho vị thành niên, thanh niên trong tình hình mới nhằm giảm tỷ lệ có thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, dự phòng vô sinh, cải thiện sức khỏe cho vị thành niên, thanh niên;

- Tham mưu lãnh đạo phối hợp với phòng DS-TTGDSK tổ chức tập huấn cho đội ngũ viên chức sản, viên chức dân số và cộng tác viên dân số cơ sở nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng tuyên truyền về CSSKSS/KHHGĐ, hạn chế nạo phá thai ngoài ý muốn;

### **3. Khoa Kiểm soát bệnh tật:**

Phối hợp với Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản tổ chức các lớp tập huấn về kỹ thuật cung cấp dịch vụ trong thực hiện dịch vụ KHHGĐ cho nhân viên y tế tuyến cơ sở. Hỗ trợ tuyên truyền trong chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGĐ và nâng cao chất lượng dân số tại vùng có mức sinh thấp, quản lý và triển khai thực hiện các hoạt động có liên quan về nâng cao chất lượng dân số, SKSS/KHHGĐ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

### **4. Các Trạm Y tế:**

- Căn cứ nội dung kế hoạch xây dựng lồng ghép vào kế hoạch của đơn vị, tham mưu phối hợp triển khai thực hiện;

- Chỉ đạo Dân số viên tổ chức thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao từ đầu năm 2025;

- Rà soát, kiểm tra, giám sát, tình hình cung cấp dịch vụ KHHGĐ, đề xuất tham mưu cấp có thẩm quyền để củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo hàng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện cho từng giai đoạn thực hiện kế hoạch;

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình những tháng cuối năm 2025 của Trung tâm Y tế Kiên Hải; đề nghị các khoa/phòng liên quan; các Trạm y tế phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./. *Ký*

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế tỉnh (Chi cục Dân số);
- BGĐ Trung tâm Y tế;
- Các khoa, phòng trực thuộc;
- Các Trạm y tế;
- Lưu: VT.

